TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02/2019/QĐPT-DS	*Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần giải quyết việc dân sự phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Trần Hưng Bính.

Các Thẩm phán: Ông La Minh Tường và bà Nguyễn Thị Kim Trọng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên họp: Ông Trần Quang Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2019/TLPT-DS ngày 07 tháng 8 năm 2019 về việc "tuyên bố một người năng lực hành vi dân sự".

Do Quyết định sơ thẩm dân sự số 91/2019/QĐST-DS ngày 18/6/2019, của Tòa án nhân dân thành phố Huế bị kháng cáo.

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2019/QĐPT- DS ngày 22 tháng 8 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị T; địa chỉ: 16/116 T, phường P, thành phố H. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Tấn G; địa chỉ: 16/116 T, phường P, thành phố H. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị P; địa chỉ: Khu A, Nhà 712, Chung Cư V, phường P, thành phố H. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị L; địa chỉ: Thôn T, làng P, xã B, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Tấn L; địa chỉ: 64/5, tổ 2, khu phố 2, đường B,phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị N; địa chỉ: 24/116 T, phường P, thành phố H. Có đơn xin hoãn phiên họp.

- Người kháng cáo:

Bà Nguyễn Thị L; Bà Nguyễn Thị N và Bà Nguyễn Thị P - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và lời khai của bà Nguyễn Thị T trình bày:

Bố mẹ của bà là ông Nguyễn Tấn G, sinh năm 1919 và bà Trần Thị Q, sinh năm 1928 có 08 người con: Bà Nguyễn Thị A, không nhớ năm sinh, đã chết trước năm 1950 do chiến tranh khi dưới một tuổi; bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1949, sinh và chết cùng ngày do bị bom đạn chiến tranh; ông Nguyễn Tấn M, sinh năm 1951, liệt sỹ hi sinh năm 1974, chưa có vợ, con; bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954; bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1956, có thể sai sót do khai báo trong giấy tờ không đúng, nhưng về mặt pháp lý giấy tờ là sinh năm 1958; ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1958; bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1964.

Để giải quyết vụ án dân sự "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất vô hiệu" thụ lý số 90/2017/TLST-DS ngày 10/5/2017 được Tòa án nhân dân thành phố Huế giải quyết giữa nguyên đơn ông Nguyễn Tấn G và bị đơn là bà Nguyễn Thị L; bà Nguyễn Thị T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. Mẹ của bà là bà Trần Thị Q là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án nói trên, Tòa án nhân dân thành phố Huế đã ban hành quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với mẹ bà là Trần Thị Q tại Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung và đã có Kết luận giám định pháp y tâm thần số 417/KLGĐTC vào ngày 21/5/2018. Theo kết luận thì tại các thời điểm: Thời điểm trước ngày 07/6/2016 (kể từ năm 2015), thời điểm ngày 07/6/2016, thời điểm sau ngày 07/6/2016 và thời điểm hiện tại bà Trần Thị Q đều "Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự". Và tại Kết luận Giám định pháp y tâm thần (giám định lại) số 3451/2018/KLGĐTC ngày 08/10/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận bà Trần Thị Q: "Tại thời điểm hiện tại: Mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Căn cứ khoản 1 Điều 27; Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật Dân sự, bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ bà là bà Trần Thị Q mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị cử bà Nguyễn Thị T làm người giám hộ cho bà Q. Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 11/01/2019, bà đề nghị cử ông Nguyễn Tấn L làm người giám hộ cho bà Q. Tại phiên họp giải quyết việc dân sự ngày 18/6/2019, bà đề nghị Tòa án cử bố của bà là ông Nguyễn Tấn G hoặc ông Nguyễn Tấn L làm người giám hộ cho bà Q.

Ông Nguyễn Tấn G, ông Nguyễn Tấn L có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và đồng ý với yêu cầu của bà Nguyễn Thị T. Vào ngày 15/11/2018, ông Nguyễn Tấn L nộp đơn đề nghị chỉ định ông làm người giám hộ khi Tòa án tuyên bố bà Q mất năng lực hành vi dân sự.

Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị P, bà Nguyễn Thị N cùng trình bày:

Tại lời khai ngày 22/6/2018, các bà khai với nội dung: Bố mẹ của các bà là ông Nguyễn Tấn G, sinh năm 1919 và bà Trần Thị Q, sinh năm 1928 có 07 người con. Các bà không nghe bố mẹ các bà nói đến có chị Nguyễn Thị A nên các bà khẳng định là không có chị Nguyễn Thị A như bà T trình bày. Mẹ của các bà là bà Trần Thị Q từ trước đến cuối năm 2017 không có biểu hiện của người tâm thần, mất năng lực hành vi dân sự. Còn từ cuối năm 2017 đến nay, do các bà không được gặp bà Q nên không khẳng định được tình trạng sức khỏe, năng lực hành vi dân sự của bà Q. Các bà không đồng ý Kết luận giám định pháp y tâm thần số 417/KLGĐTC ngày 21/5/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền trung và Kết luận Giám định pháp ý tâm thần (giám định lại) số 3451/2018/KLGĐTC ngày 08/10/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay, bà Nguyễn Thị L đang khiếu nại kết luận giám định này và có đơn đề nghị Tòa án tạm đình chỉ giải quyết việc dân sự.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 11/01/2019 và tại phiên họp giải quyết việc dân sự ngày 18/6/2019, các bà khai: Các bà chỉ đồng ý là sức khỏe bà Trần Thị Q hiện nay đang suy yếu, còn hiện tại các bà không đồng ý bà Q mất toàn bộ năng lực hành vi dân sự. Nếu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị Q mất năng lực hành vi dân sự thì các bà không đồng ý cho ông Nguyễn Tấn G, ông Nguyễn Tấn L làm người giám hộ và thống nhất đề nghị cử bà Nguyễn Thị N làm người giám hộ cho bà Q.

Tại Quyết định dân sự số 91/2019/QĐST-DS ngày 18/6/2019, Tòa án nhân dân thành phố Huế quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; Điều 361, Điều 369, Điều 370, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T.

2. Tuyên bố bà Trần Thị Q, sinh năm 1928 là một người mất năng lực hành vi dân sự.

3. Ông Nguyễn Tấn G, sinh năm 1919 là người giám hộ của bà Trần Thị Q.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về lệ phí, quyền kháng cáo, quyền kháng nghị, quyền yêu cầu thi hành án và nghĩa vụ thi hành án theo quy định pháp luật.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị P và bà Nguyễn Thị L có đơn kháng cáo với nội dung:

Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 91/2019/QĐST-DS ngày

18/6/2019, Tòa án nhân dân thành phố Huế chưa xem xét toàn diện, khách quan các tài liệu chứng cứ, quá trình giải quyết việc dân sự có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, quyết định không phù hợp với những tình tiết khách quan có trong hồ sơ. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 91/2019/QĐST-DS ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, chuyển hồ sơ việc dân sự cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Tại phiên họp phúc thẩm:

Người yêu cầu không rút đơn yêu cầu nên Hội đồng phúc thẩm vẫn tiến hành giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà P, bà L không rút nội dung kháng cáo.

Người yêu cầu có ý kiến: Đề nghị Hội đồng phúc thẩm giữ nguyên quyết định sơ thẩm và không chấp nhận nội dung kháng cáo của bà P, bà L và bà N.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà L, bà P có ý kiến: Đề nghị Hội đồng phúc thẩm hủy quyết định sơ thẩm và chuyển hồ sơ về cho Tòa án nhân dân thành phố Huế giải quyết lại theo trình tự sơ thẩm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có ý kiến: Về việc tuân theo thủ tục tố tụng, không sai sót gì nên Viện kiểm sát không có kiến nghị gì. Về nội dung kháng cáo: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 375 của Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng phúc thẩm bác đơn kháng cáo và giữ nguyên Quyết định giải quyết việc dân sự của Tòa án cấp sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị P và bà Nguyễn Thị L được thực hiện trong hạn luật định; đã nộp tiền tạm ứng lệ phí phúc thẩm nên được chấp nhận để xem xét, giải quyết tại Tòa án cấp phúc thẩm.

Xét việc bà Nguyễn Thị N có đơn xin hoãn phiên họp. Hội đồng Phúc thẩm xét không có cơ sở nên không chấp nhận mà cần tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật. Về ông Nguyễn Tấn G có đơn xin giải quyết vắng mặt nên cần chấp nhận.

Về nội dung: Xét đơn kháng cáo của của bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị P và bà Nguyễn Thị L, Hội đồng cấp phúc thẩm thấy rằng:

[1] Quá trình giải quyết việc dân sự tại cấp sơ thẩm, Bà Nguyễn Thị L có đơn khiếu nại về việc Tòa án hợp thức hóa lùi ngày việc ra quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự sau khi nhận đơn đề nghị tạm đình chỉ của bà. Tại quyết định giải quyết khiếu nại số 40/QĐ-GQKN ngày 22/2/2019, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Huế đã giải quyết khiếu nại không chấp nhận khiếu nại của bà và bà có khiếu nại đối với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu này nhưng không có cơ sở nên Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận.

[2] Về đề nghị tạm đình chỉ của bà Nguyễn Thị L, Hội đồng cấp phúc thẩm thấy rằng: Sau khi có Kết luận Giám định pháp ý tâm thần (giám định lại) số 3451/2018/KLGĐTC ngày 08/10/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh bà đã có đề nghị giải thích, khiếu nại đối với Kết luận trên và được Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh trả lời tại công văn số 174/TTPYTTKV ngày 05/12/2018 (bản phô tô do bà L cung cấp) và Công văn số 41/TTPYTTKV ngày 04/5/2019 (do Tòa án thu thập). Việc bà đề nghị Tòa án cấp sơ thẩm tạm đình giải quyết việc dân sự để chờ quyết định giải quyết khiếu nại Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh theo điểm d khoản 1 Điều 214 Bộ luật Tố tụng dân sự là không có cơ sở chấp nhận nên Tòa án cấp sơ thẩm không tạm đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật.

[3] Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 417/KLGĐTC vào ngày 21/5/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền trung đã kết luận đối với bà Trần Thị Q: Tại thời điểm hiện tại: "Về mặt y học: Mất trí trong bệnh Alzheimer, khởi phát muộn có các triệu chứng khác ưu thế hoang tưởng (F00.11). Về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự".

Do không đồng ý với kết luận giám định này, nên bà Nguyễn Thị L đã làm đơn yêu cầu cầu trưng cầu giám định lại.

Tại Kết luận Giám định pháp ý tâm thần (giám định lại) số 3451/2018/KLGĐTC ngày 08/10/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với bà Trần Thị Q: "Tại thời điểm hiện tại: Mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần tại Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền trung và Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh để tuyên bố bà Trần Thị Q là người mất năng lực hành vi dân sự là đúng quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự 2015.

[4] Về việc cử người giám hộ: Trong quá trình giải quyết việc dân sự tại cấp sơ thẩm, các bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị P trình bày Ông Gạc tuổi cao, sức khỏe yếu không thể là người giám hộ cho bà Trần Thị Q nhưng không cung cấp cho Tòa án chứng cứ chứng minh ông Nguyễn Tấn G không có đủ điều kiện làm người giám hộ. Tòa án cấp sơ thẩm Căn cứ Điều 53 Bộ luật dân sự xác định ông Nguyễn Tấn G là người giám hộ đương nhiên của bà Trần Thị Q khi Tòa án tuyên bố bà Q mất năng lực hành vi dân sự.

Ông Nguyễn Tấn G được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ, đại diện theo pháp luật của bà Trần Thị Q theo quy định tại khoản 1 Điều 53, Điều 57, Điều 58; Điều 59, Điều 134 Bộ luật Dân sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ các nhận định trên, Hội đồng cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị P và bà Nguyễn Thị L như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên họp là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 375 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận nội dung kháng cáo của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị P, bà Nguyễn Thị L và bà Nguyễn Thị N; Giữ nguyên Quyết định giải quyết việc dân sự của Tòa án cấp sơ thẩm.

Căn cứ Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 22; Điều 53 Bộ luật dân sự 2015.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T.

2. Tuyên bố bà Trần Thị Q, sinh năm 1928 là người mất năng lực hành vi dân sự.

3. Ông Nguyễn Tấn G, sinh năm 1919 là người giám hộ của bà Trần Thị Q.

4. Lệ phí phúc thẩm giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị N phải chịu lệ phí phúc thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai số: 8240 ngày 19/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

- Bà Nguyễn Thị P phải chịu lệ phí phúc thẩm là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai số: 8241 ngày 19/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

- Bà Nguyễn Thị L phải chịu lệ phí phúc thẩm là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai số: 8242 ngày 19/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- UBND phường Xuân Phú
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế.
- Lưu:HSVA;Tòa DS;HCTP;

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Trần Hưng Bính